

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết 26/2011/NQ-HĐND ngày 28/11/2011 của HĐND huyện khoá XVIII về thông qua một số cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp huyện Ba Chẽ, giai đoạn 2012 - 2015

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN BA CHÈ
KHOÁ XVIII – KỲ HỌP THỨ 5**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 162/2008/QĐ-TTg ngày 04/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến nông, khuyến ngư ở địa bàn khó khăn;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện tại Tờ trình số 01/TTr-UBND ngày 02/01/2013 về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân huyện khoá XVIII, kỳ họp thứ 3 về việc thông qua một số cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp huyện Ba Chẽ, giai đoạn 2012 - 2015; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân huyện khoá XVIII, kỳ họp thứ 3 thông qua một số cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất Nông-Lâm-Ngư nghiệp huyện Ba Chẽ, giai đoạn 2012-2015 như sau:

1. Bổ sung nguyên tắc hỗ trợ tại khoản 3 Mục I Điều 1 như sau:

"3. Nguyên tắc hỗ trợ: Hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích, đúng cơ chế chính sách, hỗ trợ sau đầu tư. Mỗi đối tượng được hưởng các nội dung hỗ trợ khác nhau nhưng không quá 3 nội dung hỗ trợ."

2. Điều chỉnh Dự án hỗ trợ sản xuất giống lúa thuần nông hộ tại khoản 1 mục II.A Điều 1 sang thực hiện trong nguồn ngân sách cân đối hàng năm theo dự toán được UBND huyện phê duyệt, không đưa vào danh mục các dự án xoá nghèo bền vững theo Nghị quyết 26/2011/NQ-HĐND.

3. Bổ sung một số chính sách hỗ trợ nhân rộng mô hình vào mục II.A Điều 1 như sau:

"1. Dự án hỗ trợ phát triển cây lâm sản ngoài gỗ:

- Hỗ trợ 70% (Bảy mươi phần trăm) giá giống cây Ba kích tím nuôi cấy mô đối với hộ gia đình trồng mới theo phương pháp thâm canh, lên luống từ 1.000 m² đến 2.000 m²; hỗ trợ 01 lần cho cả giai đoạn; mật độ: 5.000 hom giống/ha.

- Hỗ trợ 100 triệu đồng (cho 3 mô hình thực hiện đầu tiên) đối với hộ gia đình, tổ chức, doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác trồng mới giống cây Ba kích tím theo phương pháp thâm canh, lên luống từ 10 ha trở lên; hỗ trợ sau đầu tư và hỗ trợ 01 lần cho cả giai đoạn.

- Hỗ trợ 50% (năm mươi phần trăm) giá giống cây Tre mai, Kim ngân, Hương bài, Địa liên, Gừng đối với hộ gia đình trồng mới từ 1.000 m² đến 2.000 m²; hỗ trợ 01 lần cho cả giai đoạn. Mật độ: Kim ngân 2.500 cây giống/ha; Tre mai 500 hốc/ha, Hương bài 2.000 kg/ha; Địa liên, Gừng định mức giống hỗ trợ 160 kg giống/1.000m²."

- Hỗ trợ 50% (năm mươi phần trăm) giá hạt giống Nhân trần đối với hộ gia đình trồng mới từ 1.000 m² đến 2.000 m² trở lên; định mức 0,3 kg hạt giống/1.000 m²; hỗ trợ 01 lần cho cả giai đoạn."

"7. Dự án nuôi Ong mật:

- Đối tượng hỗ trợ: Hộ gia đình nuôi Ong theo hình thức bằng thùng cải tiến hoặc nuôi trong hóc cây tập trung tại hộ gia đình hoặc gia trại, trang trại.

- Điều kiện hỗ trợ: Chỉ hỗ trợ cho hộ gia đình có quy mô nuôi Ong mật tối thiểu đảm bảo từ 10 tổ trở lên (một hóc hoặc một thùng quy định là một tổ).

- Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay trong thời gian 24 tháng; thời gian vay được tính hỗ trợ lãi suất kể từ khi phát sinh lãi vay theo hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng và trong thời gian thực hiện chính sách.

- Mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất tiền vay, tối đa không quá 15 triệu đồng/hộ."

4. Điều chỉnh, bổ sung nội dung đối với Dự án phát triển mở rộng diện tích cây Mía tím tại khoản 3 mục II.A Điều 1 như sau:

Bãi bỏ nội dung:

"* Đối với diện tích trồng mới:

- Điều kiện hỗ trợ: Chỉ hỗ trợ cho hộ gia đình có quy mô trồng Mía tím diện tích từ 500-2.000m².

- Hỗ trợ 50% (năm mươi phần trăm) giá giống cây Mía tím, chỉ hỗ trợ 1 vụ đầu tiên."

Bổ sung nội dung:

"** Đối với diện tích trồng thâm canh cây Mía tím tập trung, trong vùng quy hoạch:

- Hỗ trợ 100% (một trăm phần trăm) giá phân vi sinh đối với diện tích trồng thâm canh cây Mía tím, hỗ trợ 1 lần cho cả giai đoạn. Mức hỗ trợ: 1.500 kg phân vi sinh/ha.”

5. Điều chỉnh, bổ sung nội dung hỗ trợ mua nồi hấp nguyên liệu đối với Dự án phát triển trồng nấm Linh Chi tại điểm 4.1 khoản 4 mục II.A Điều 1 như sau:

"4.1. Hỗ trợ mua nồi hấp hoặc xây dựng lò hấp nguyên liệu và sấy sản phẩm (gọi tắt là lò hấp, sấy) để trồng nấm Linh Chi:

- Đối tượng hỗ trợ: Tổ chức, doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác, nhóm hộ (từ 3 hộ trở lên).

- Điều kiện hỗ trợ: Đối tượng phải có quy chế quản lý sử dụng nồi hấp, lò hấp, sấy hiệu quả.

- Số lượng hỗ trợ: hỗ trợ tối đa không quá 3 chiếc nồi hấp hoặc lò hấp, sấy/1 xã/cả giai đoạn 2013-2015 (chỉ hỗ trợ một loại lò hấp, sấy hoặc nồi hấp cho một đối tượng).

- Mức hỗ trợ: Hỗ trợ 100% (một trăm phần trăm) giá mua nồi hấp hoặc giá thành xây dựng lò hấp, sấy, hỗ trợ 01 lần cho cả giai đoạn theo quy mô sản xuất như sau:

+ Loại nồi hấp hoặc lò hấp, sấy dung tích 1.500 lít trở lên: Quy mô sản xuất tối thiểu 64 tấn nguyên liệu/1 năm. Mức hỗ trợ tối đa không quá 25 triệu đồng/1 nồi hấp hoặc lò hấp, sấy.

+ Loại nồi hấp hoặc lò hấp, sấy dung tích 1.000 lít trở lên; quy mô sản xuất tối thiểu 40 tấn nguyên liệu/1 năm. Mức hỗ trợ tối đa không quá 16 triệu đồng/1 nồi hấp hoặc lò hấp, sấy.

+ Loại nồi hấp dung tích 500 lít: Quy mô sản xuất tối thiểu 24 tấn nguyên liệu/1 năm. Mức hỗ trợ tối đa không quá 14 triệu đồng/1 nồi hấp.”

6. Điều chỉnh, bổ sung Dự án duy trì, bảo tồn, phát triển hàng hoá giống gà đồi, ngân đen địa phương tại khoản 5 mục II.A Điều 1 như sau:

"5. Dự án duy trì, bảo tồn, phát triển hàng hoá giống Gà đồi và Ngân đen địa phương:

5.1. Đối với nuôi gà đồi và ngân đen thương phẩm:

- Điều kiện hỗ trợ: Chỉ hỗ trợ cho hộ gia đình có quy mô chăn nuôi gà đồi và ngân đen thương phẩm từ 150 con trở lên, trọng lượng trung bình từ 0,5 kg/con trở lên.

- Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay trong thời gian 24 tháng; thời gian vay được tính hỗ trợ lãi suất kể từ khi phát sinh lãi vay theo hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng và trong thời gian thực hiện chính sách. Vốn vay được hỗ trợ lãi suất tiền vay theo số lượng nuôi gà và ngân đen 10 triệu đồng/100 con nhưng tối đa không quá 30 triệu đồng/hộ.

- Hỗ trợ thuốc thú y, công tiêm 01 lần đầu thực hiện Nghị quyết với hộ gia đình chăn nuôi quy mô 150 con trở lên nhưng tối đa không quá 15.000 đồng/con để phòng các loại bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật.

5.2. Đối với cơ sở sản xuất giống gà đồi và ngan đen:

- Đối tượng hỗ trợ: Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình.
- Điều kiện hỗ trợ: Chỉ hỗ trợ đối tượng chăn nuôi gà đồi và ngan đen có quy mô từ 300 con trở lên, trọng lượng trung bình từ 0,5 kg/con trở lên.
- Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay trong thời gian 24 tháng; thời gian vay được tính hỗ trợ lãi suất kể từ khi phát sinh lãi vay theo hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng và trong thời gian thực hiện chính sách. Vốn vay được hỗ trợ lãi suất tiền vay theo số lượng nuôi gà và ngan đen 10 triệu đồng/100 con nhưng tối đa không quá 50 triệu đồng/1 cơ sở.
- Hỗ trợ thuốc thú y, công tiêm 01 lần đầu thực hiện Nghị quyết với 1 cơ sở chăn nuôi nhưng tối đa không quá 15.000 đồng/con để phòng các loại bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật.

- Hỗ trợ 70% (bảy mươi phần trăm) giá máy ấp trứng (loại máy công suất 1.000 quả trở lên) cho cơ sở chăn nuôi gà, ngan đen sinh sản nhưng kinh phí hỗ trợ không quá 8 triệu đồng/cơ sở.”

7. Điều chỉnh, bổ sung Dự án nuôi lợn hướng nạc tập trung tại khoản 6 mục II.A Điều 1 như sau:

"6. Dự án chăn nuôi lợn tập trung:

6.1. Đối với chăn nuôi lợn thịt:

- Đối tượng hỗ trợ: Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình.
- Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay trong thời gian 24 tháng; thời gian vay được tính hỗ trợ lãi suất kể từ khi phát sinh lãi vay theo hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng và trong thời gian thực hiện chính sách.
- + Tối đa không quá 30 triệu đồng đối với chăn nuôi lợn thịt có quy mô 20 con trở lên (trọng lượng từ 15 kg/con trở lên).
- + Tối đa không quá 95 triệu đồng đối với chăn nuôi lợn thịt có quy mô từ 50 con trở lên (trọng lượng từ 15 kg/con trở lên).
- Hỗ trợ thuốc thú y, công tiêm 01 lần đầu thực hiện Nghị quyết với 1 cơ sở chăn nuôi nhưng tối đa không quá 15.000 đồng/con để phòng các loại bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật.

6.2. Đối với cơ sở sản xuất giống tập trung:

- Đối tượng hỗ trợ: Tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ gia đình.
- Điều kiện hỗ trợ: Chỉ hỗ trợ cho những cơ sở chăn nuôi có quy mô chăn nuôi từ 15 con lợn nái trở lên (trọng lượng từ 25 kg/con trở lên).
- Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay trong thời gian 24 tháng; thời gian vay được tính hỗ trợ lãi suất kể từ khi phát sinh lãi vay theo hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng và trong

thời gian thực hiện chính sách. Vốn vay được hỗ trợ lãi suất tiền vay tối đa không quá 95 triệu đồng/cơ sở.

- Hỗ trợ thuốc thú y, công tiêm 01 lần đầu thực hiện Nghị quyết với 1 cơ sở chăn nuôi nhưng tối đa không quá 15.000 đồng/con để phòng các loại bệnh theo đúng quy trình kỹ thuật.

8. Bổ sung nội dung Hỗ trợ cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp gắn với thu mua, bao tiêu sản phẩm nông sản vào mục II.A Điều 1 như sau:

"8. Hỗ trợ cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp gắn với thu mua, tiêu thụ sản phẩm nông sản:

- Đối tượng hỗ trợ: Tổ chức, doanh nghiệp, HTX, tổ hợp tác, hộ gia đình.

- Điều kiện hỗ trợ: Hỗ trợ mỗi xã từ 1 đến 2 cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp gắn với thu mua, tiêu thụ sản phẩm nông sản có điều kiện cơ sở vật chất và các quy định khác đó đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Hỗ trợ 100% lãi suất tiền vay cho cơ sở kinh doanh có điều kiện cơ sở vật chất và các quy định khác đó đạt tiêu chuẩn hoặc quy chuẩn kỹ thuật hiện hành để mua vật tư nông nghiệp trong thời gian 24 tháng; thời gian vay được tính hỗ trợ lãi suất kể từ khi phát sinh lãi vay theo hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng và trong thời gian thực hiện chính sách.

- Vốn vay được hỗ trợ lãi suất tiền vay không quá 50 triệu đồng/1 cơ sở.

- Các cơ sở tổ chức thu mua, vận chuyển tiêu thụ nông sản cho nhân dân trên địa bàn với cự ly vận chuyển từ nơi sản xuất đến nơi tiêu thụ có khoảng cách từ 50 km trở lên, được hỗ trợ cước vận chuyển (có đầy đủ xác nhận của nơi thu mua, nơi tiêu thụ); mức hỗ trợ 100.000 đồng/tấn."

9. Bổ sung nội dung Hỗ trợ khuyến khích vận động, hướng dẫn nhân dân tham gia, thực hiện các dự án theo Nghị quyết 26/2011/NQ-HĐND huyện vào Mục II.A Điều 1 như sau:

"9. Hỗ trợ kinh phí cho đối tượng tích cực vận động, hướng dẫn nhân dân tham gia, thực hiện có hiệu quả các dự án theo Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND huyện:

- Đối tượng hỗ trợ: Cán bộ, nhân dân trên địa bàn huyện.

- Kinh phí hỗ trợ: 300.000 đ/người/năm nếu vận động, hướng dẫn được thêm 01 hộ tham gia thực hiện các dự án theo Nghị quyết số 26/2011/NQ-HĐND so với năm trước liền kề.

- Giao UBND xã, thị trấn tổ chức, chỉ đạo, lập danh sách người được hưởng kinh phí hỗ trợ này, báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nông nghiệp&PTNT vào tháng 11 hàng năm)."

10. Bổ sung nội dung Hỗ trợ kinh phí in ấn, mua bao bì phục vụ tiêu thụ các sản phẩm nông lâm sản trên địa bàn huyện có nhãn hiệu hàng hoá được bảo hộ vào Mục II.A Điều 1 như sau:

“10. Hỗ trợ kinh phí in ấn, mua bao bì phục vụ tiêu thụ các sản phẩm trên địa bàn huyện có nhãn hiệu hàng hoá được bảo hộ: Mức hỗ trợ 50% kinh phí in, mua bao bì; tối đa không quá 500 đồng/1bao bì và không quá 15.000.000 đồng cho một loại sản phẩm có nhãn hiệu được bảo hộ.”

11. Điều chỉnh, bổ sung Hỗ trợ phát triển kinh tế gia trại, trang trại trên địa bàn theo lộ trình xây dựng nông thôn mới tại mục II.B Điều 1 như sau:

"B. Hỗ trợ phát triển kinh tế trang trại, gia trại, cơ sở sản xuất hàng hoá tập trung trên địa bàn huyện theo lộ trình xây dựng nông thôn mới:

1. Đối tượng hỗ trợ: Hỗ trợ kinh tế trang trại, gia trại cho hộ gia đình; hỗ trợ cơ sở sản xuất hàng hoá tập trung (tương đương trang trại) cho tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác.

2. Phân bổ hỗ trợ: Từ năm 2013 đến hết năm 2015, trên địa bàn huyện mỗi năm hỗ trợ không quá 5 trong tổng số trang trại, gia trại, cơ sở sản xuất hàng hoá tập trung.

3. Địa điểm sản xuất phải đảm bảo yêu cầu về môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

4. Hỗ trợ sau đầu tư, 1 lần cho cả giai đoạn theo mức hỗ trợ và loại hình trang trại, gia trại, cơ sở sản xuất hàng hoá tập trung như sau:

- Trang trại, cơ sở sản xuất hàng hoá trồng trọt (nông nghiệp) tập trung có mức đầu tư từ 500 triệu trở lên được hỗ trợ 150 triệu đồng/1 trang trại, cơ sở sản xuất.

- Gia trại sản xuất trồng trọt (nông nghiệp) có mức đầu tư từ 300 triệu trở lên được hỗ trợ 100 triệu đồng/1 gia trại.

- Trang trại, cơ sở sản xuất hàng hoá chăn nuôi tập trung có mức đầu tư từ 700 triệu đồng trở lên được hỗ trợ 200 triệu đồng/1 trang trại, cơ sở sản xuất.

- Gia trại chăn nuôi tập trung có mức đầu tư từ 300 triệu đồng trở lên được hỗ trợ 100 triệu đồng/1 gia trại.

- Trang trại, cơ sở sản xuất hàng hoá nuôi trồng thủy sản tập trung có mức đầu tư từ 01 tỷ đồng trở lên được hỗ trợ 250 triệu đồng/1 trang trại, cơ sở sản xuất.

- Gia trại nuôi trồng thủy sản tập trung có mức đầu tư từ 300 triệu đồng trở lên được hỗ trợ 100 triệu đồng/1 gia trại.

- Trang trại, cơ sở sản xuất hàng hóa nông lâm ngư kết hợp tập trung có mức đầu tư từ 500 triệu đồng trở lên được hỗ trợ 150 triệu đồng/1 trang trại, cơ sở sản xuất.

- Gia trại sản xuất nông lâm ngư kết hợp có mức đầu tư từ 300 triệu đồng trở lên được hỗ trợ 100 triệu đồng/1 gia trại."

5. Kinh phí hỗ trợ được thanh toán làm 2 lần:

+ Lần 1 thanh toán 50% kinh phí vào thời điểm quyết định hỗ trợ.

+ Lần 2 thanh toán 50% kinh phí thời điểm sau 1 năm quyết định hỗ trợ."